

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Phương pháp đánh giá: Đạt/Không đạt

1. Giải pháp kỹ thuật về vật tư, vật liệu chính:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
Đối với các vật liệu khoáng sản thi công công trình: Đất san nền, cát xây dựng, đá xây dựng các loại.	Có Mỏ đất san nền, Mỏ cát và Mỏ đá xây dựng khai thác thi công xây dựng hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp đủ điều kiện khai thác, giấy phép khai thác được cấp có thẩm quyền cho phép và còn thời hạn khai thác theo quy định.	Đạt
	Không có Mỏ đất san nền, Mỏ cát, Mỏ đá xây dựng khai thác thi công xây dựng hoặc không có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp đủ điều kiện khai thác, giấy phép khai thác được cấp có thẩm quyền cho phép và còn thời hạn khai thác.	Không đạt
Các loại vật tư: Xi măng, thép, ống cống, thiết bị chiếu sáng ...	Có hợp đồng nguyên tắc của đơn vị cung cấp và nêu rõ chủng loại, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng; đáp ứng chỉ dẫn, đặc tính kỹ thuật, có chất lượng tương đương (hoặc tốt hơn) so với loại vật tư, vật liệu nêu trong E-HSMT và có hợp đồng nguyên tắc cung cấp đáp ứng yêu cầu	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

2. Giải pháp kỹ thuật:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
------------------	----------------	----------

2.1. Các công tác thi công tất cả các hạng mục trên công trình và các giải pháp quản lý, kiểm tra chất lượng thi công	Có giải pháp kỹ thuật đầy đủ, hợp lý, phù hợp với biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng	Đạt
	Sơ sài hoặc không nêu	Không đạt
2.2. Bản vẽ thuyết minh biện pháp thi công	Thể hiện rõ ràng và hợp lý	Đạt
	Không rõ ràng và hợp lý	Không đạt
2.3. Hệ thống tổ chức, quản lý của nhà thầu tại công trường	Nêu đầy đủ và hợp lý	Đạt
	Không đầy đủ và hợp lý	Không đạt
Kết luận	Có 02 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt, 01 tiêu chuẩn được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

3. Biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
3.1. Biện pháp tổ chức thi công công trình (tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, phòng thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, bố trí công ra vào, rào chắn, biển báo, cấp thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công)	Khả thi và phù hợp với đặc điểm hiện trạng công trình	Đạt
	Không khả thi và không phù hợp với đặc điểm hiện trạng công trình	Không đạt

3.2. Có tính đến biện pháp xử lý tình huống khi sự cố kỹ thuật xảy ra trong quá trình thi công (như gặp bão lụt, gặp nước ngầm...)	Nêu đầy đủ và rõ ràng	Đạt
	Không đầy đủ và rõ ràng	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

4. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
4.1. Thời gian thi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 120 ngày	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
4.2. Tính phù hợp:		
a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b)	Đạt
b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
4.3. Biểu tiến độ thi công	Có biểu tiến độ nhân lực và thiết bị thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
5.1. Phòng thí nghiệm đạt chuẩn LAS xây dựng	Có phòng thí nghiệm đạt chuẩn LAS hoặc có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị thí nghiệm đạt chuẩn LAS xây dựng	Đạt
	Không có phòng thí nghiệm đạt chuẩn LAS và không có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị thí nghiệm đạt chuẩn LAS xây dựng	Không đạt
5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5.3. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5.4. Lắp đặt camera giám sát: Thực hiện theo điểm c, khoản 2, Phụ lục ban hành kèm theo Thông báo số 70/TB-UBND ngày 13/3/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc thông báo ý kiến kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị nâng cao chất lượng các công trình xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh Bình Định	Có bản cam kết lắp đặt camera giám sát việc nhập vật tư, vật liệu đầu vào tại công trình; ghi hình việc thi công xây dựng tại công trình, việc thí nghiệm, kiểm định ...	Đạt
	Không có bản cam kết lắp đặt camera giám sát việc nhập vật tư, vật liệu đầu vào tại công trình; ghi hình việc thi công xây dựng tại công trình, việc thí nghiệm, kiểm định ...	Không đạt
6. Cam kết tuân thủ các quy định về vận chuyển vật liệu, thiết bị trong quá trình thi công không quá khổ, quá tải	Có cam kết	Đạt
	Không có cam kết	Không đạt

7.1. Thời gian bảo hành: Thực hiện theo Văn bản số 3744/UBND-KT ngày 20/5/2024 của UBND tỉnh Bình Định về việc tăng cường thời gian bảo hành công trình xây dựng sử dụng nguồn vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công	Có bảng cam kết thời gian bảo hành ≥ 24 tháng	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
7.2. Nghĩa vụ trong thời gian bảo hành Nhà thầu có cam kết đồng ý nội dung như sau: - Sau khi gói thầu thi công hoàn thành và được nghiệm thu, nhà thầu vẫn phải có trách nhiệm bỏ kinh phí để quản lý, chăm sóc, bảo vệ tài sản theo quy định, quy trình. Đồng thời hỗ trợ, phối hợp Chủ đầu tư với các đơn vị liên quan quản lý, vận hành, khai thác sử dụng thì nhà thầu mới được xem là hoàn thành nghĩa vụ thi công công trình theo hợp đồng.	Có đề xuất thường xuyên kiểm tra, khắc phục kịp thời các hư hỏng khi phát hiện hoặc sửa chữa kịp thời các hư hỏng theo đề nghị của Chủ đầu tư trong thời gian bảo hành	Đạt
	Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đủ, không đúng nội dung yêu cầu của E-HSMT	Không đạt
7.3. Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu: -Nhà thầu không vi phạm về gian lận, kê khai không trung thực hoặc làm giả hồ sơ...trong đấu thầu hoặc trong thời hạn bị cấm đấu thầu ở bất kỳ cơ quan, địa phương nào trên toàn quốc - Nếu Chủ đầu tư phát hiện hồ sơ dự thầu của chúng tôi có sự gian lận, kê khai không trung thực. Chủ đầu tư huỷ ngay tư cách tham gia dự	Có bản cam kết đầy đủ nội dung theo yêu cầu	Đạt
	Không có cam kết hoặc có nhưng không đủ nội dung hoặc né tránh không kéo dài thời gian	Không đạt

thầu và hồ sơ dự thầu bị loại		
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt hoặc chấp nhận được	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn I, II, III, IV, V, được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn I, II, III, IV, V, thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.